

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH
Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Bảo.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Cúc.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

2. Bà Bùi Thị Rộng.

Nghề nghiệp: Phó trưởng phòng giáo dục huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2017/HSST ngày 27/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tất Th - Sinh ngày: 01/6/2001.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn HC, xã HC, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình Đ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị Ng; Gia đình có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn S - Sinh ngày: 02/7/2002.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Hải Định, xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình Đ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Văn Nh và bà

Trần Thị T. Gia đình có hai anh em, lớn nhất sinh năm 1996, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tất Th: Ông Nguyễn Văn S1
- Sinh năm 1965 (Bỏ đẻ của bị cáo Th). (có mặt).

Trú quán: Thôn HC, xã HC, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn S: Bà Trần Thị Tươi - Sinh năm 1975 (Mẹ đẻ của bị cáo S); (vắng mặt).

Trú quán: Thôn Hải Định, xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tất Th và bị cáo Trần Văn S: Bà Đinh Thị Thu Tr - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. (có mặt).

* Người bị hại: Cháu Bùi Trung T - Sinh ngày: 13/10/2002 (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Trung T:

Chị Bùi Thị V - Sinh năm 1982. (có mặt).

Điều trú quán: Thôn TL, xã NTh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Bùi Trung T:

Bà Đỗ Thị D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/4/2017, Nguyễn Tất Th cùng Trần Văn S và Đào Thị Thu ở thôn Việt Hùng, xã NT (Thu là người yêu của Th) đi chơi hội đền Bà tại xã Đông Minh, huyện Tiền Hải có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc Th và S đánh nhau với Vũ Đức Đ - Sn: 05/12/2002 ở thôn TL, xã NTh nhưng cả hai bên không có thương tích. Đến sáng ngày 08/4/2017, Th và S hẹn gặp Đ tại trường Trung học cơ sở xã NTh để nói chuyện thì Bùi Trung T - Sn:13/10/2002 trú ở thôn TL, xã NTh và Đào Vương Nhật - Sn: 14/9/2002 ở cùng thôn đi theo Đ. Khi hai bên gặp nhau, có xảy ra xô xát, đánh nhau nhưng không ai bị thương tích. Đến 10 giờ ngày 09/4/2017, Th và S gặp nhau ở cổng nhà thờ Trung Đồng, cả hai rủ nhau đến trường Trung học cơ sở xã NTh tìm Nhật và T để nói chuyện. Th điều khiển xe Cúp 82 biển kiểm soát 17AA - 803.82 của gia đình cầm theo 01 con dao bấm bằng kim loại dài 19cm, bản rộng 1,5cm , S điều khiển xe đạp điện màu đỏ của

gia đình cầm theo 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 47,5cm bản rộng 02cm cất vào cặp và 01 tuýp rút ba khúc đưa cho Th giấu vào cốp xe rồi cả hai mỗi người một đến cổng trường Trung học cơ sở xã NTh đợi T và Nhật tan học. Trong lúc đang đứng đợi gần cổng trường, Th và S có gặp Tạ Văn Du - Sn: 2001 ở thôn Hải Ngoại, xã NT đi xe máy đến. Du có hỏi Th và S đi đâu, S trả lời đi đánh nhau (cụ thể đánh ai thì S không nói và Du cũng không hỏi). Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi trường tan học, Th nhìn thấy Nhật và T từ cổng trường đi ra, Th liền đuổi theo T vào trong sân trường, còn S nhờ Du chở lên cổng trường, đến nơi S nhảy xuống xe chạy đuổi theo Nhật. Nhật sợ bỏ chạy vào một nhà dân gần đường rồi khóa cổng lại, thấy vậy S rút kiếm từ trong cặp chạy vào sân trường cùng Th đánh T. Khi Th đuổi kịp T, đến giữa sân trường thì T lấy trong cặp 01 tuýp rút vẩy ra quay lại vọt vào người Th hai nhát; bị T vọt, Th xông vào ôm lấy T rồi cầm dao ở tay phải đâm nhiều nhát vào vùng bụng của T, một phát trúng bụng bên trái, một phát đâm vào ngực thì T dùng bàn tay trái đỡ được nên bị rách da bàn tay trái, một phát đâm trượt vào vùng bụng của T, T và Th tiếp tục ôm, vạt nhau tại sân trường. Khi T đang nằm đè lên Th thì S chạy đến tay phải cầm kiếm chém vào vai trái T, sau đó chém vào đùi và chân T nhưng không trúng. Thấy có đánh nhau, các thầy cô giáo trong trường chạy ra can ngăn thì S và Th bỏ chạy ra cổng trường lên xe máy của Du và nhờ chở ra ngã chợ NTh để Th và S lấy xe đi đến quán internet của chị Vũ Thị Huế - Sn: 1977 ở thôn Đc Lập, xã NT chơi game và cất giấu hung khí, còn T bị thương được các thầy cô giáo đưa đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa Nam Tiền Hải sau đó chuyển lên bệnh viện Việt Đức tại Th phố Hà Nội điều trị đến ngày 18/4/2017 thì xuất viện.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S khai nhận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 11h20' ngày 09/4/2017, các bị cáo rủ nhau đến trường Trung học cơ sở xã NTh tìm T và Nhật để đánh trả thù. Khi phát hiện thấy T và Nhật, Th cầm 01 dao bấm và dắt 01 tuýp rút ở túi quần đuổi theo T vào giữa sân trường, còn S cầm 01 kiếm đuổi theo Nhật thì Nhật chạy vào một nhà dân ven đường. T dùng một tuýp rút ba khúc quay lại vọt vào người Th, Th xông vào ôm T và cầm dao bấm bằng tay phải đâm liên tiếp nhiều nhát vào bụng và người T; Khi Th và T đang vạt nhau, Th nằm trên T thì S cầm kiếm chạy lại chém vào vai trái T. Trong khi cả ba đang đánh nhau thì các thầy cô giáo chạy ra can ngăn nên các bị cáo bỏ chạy.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền mà đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường và không có ý kiến gì về phần bồi thường Trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số: 86/KSĐT ngày 24/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S về tội “ *Cố ý gây thương tích* ” theo khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Tất Th và bị cáo Trần Văn S về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tất Th, bị cáo Trần Văn S phạm tội “ *Cố ý gây thương tích* ”.

Áp dụng khoản 3 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47; điểm h khoản 1 điều 48, điều 60, điều 69, điều 74, điều 20, điều 53 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Nguyễn Tất Th.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; điểm h khoản 1 điều 48; điều 60, điều 20, điều 53, điều 69, điều 74 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Trần Văn S.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn S1 (bố đẻ của bị cáo Th) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại là 55.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tất Th.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, đại diện gia đình bị cáo S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại là 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại (Chị Bùi Thị V) đã chấp nhận khoản tiền bồi thường và không có ý kiến gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 47,5cm, nắm cầm tròn bọc băng dính đen dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5cm, bản rộng 2cm có một đầu nhọn và 01 con dao bấm bằng kim loại dài 19cm, cán dao ốp một phần nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8cm, bản rộng 1,5cm, một đầu nhọn là hung khí dùng vào việc phạm tội

Về án phí: Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tất Th và Trần Văn S đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đề nghị HĐXX miễn án phí cho các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo được tiếp tục học hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và được chứng minh bằng: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 11 giờ 20 phút ngày 09/4/2017, Th và S rủ nhau đến trường Trung học cơ sở xã NTh tìm Bùi Trung T và Đào Vương Nhật để đánh trả thù. Th và S đứng

đội ở cổng trường, khi phát hiện thấy T và Nhật; Th cầm 01 dao bấm và dắt 01 tuýp rút ở túi quần đuổi theo T vào giữa sân trường, còn S cầm 01 kiếm đuổi theo Nhật thì Nhật chạy vào một nhà dân ven đường. Khi T chạy đến giữa sân trường thì Th đuổi kịp, T dùng một tuýp rút ba khúc quay lại vọt vào người Th, Th cầm dao bấm đâm liên tiếp nhiều nhát vào bụng, người T rồi cả hai đánh, vật nhau ở giữa sân trường. Thấy T và Th đánh nhau, S cầm kiếm chạy lại chém vào vai trái T. Khi cả ba đang vật lộn đánh nhau thì các thầy cô giáo chạy ra can ngăn nên Th và S bỏ chạy, còn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Nam Tiền Hải, sau chuyển lên bệnh viện Việt Đức tại Hà Nội điều trị đến ngày 18/4/2017 thì xuất viện. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của T do thương tích gây nên là 52%.

[3] Về tính chất, mức Đ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm pháp luật hình sự. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo Th và S đã dùng dao, kiếm gây thương tích cho cháu Bùi Trung T. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường sức khỏe của con người, thể hiện rõ ý thức liều lĩnh coi thường pháp luật, gây nên dư luận hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tất Th và Trần Văn S đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 48 BLHS: Phạm tội đối với trẻ em. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã Th khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đại diện gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại và gia đình người bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S đều được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS là “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại...”; “Người phạm tội Th khẩn khai báo” và “Người phạm tội ăn năn hối cải”; cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn và tại phiên tòa đều xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đã cùng nhau khởi xướng việc tìm cháu T để trả thù. Bị cáo Th là người trực tiếp dùng dao bấm đâm liên tiếp nhiều nhát vào bụng và người T; Th là người gây thương tích cho T nhiều hơn. Bị cáo S chỉ là người giữ vai trò giúp sức, khi thấy T và Th đánh nhau, S cầm kiếm lại chém vào vai T làm T bị thương ở vai trái xuống cánh tay. Hành vi của các bị cáo thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của con người. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý bằng hình phạt tù, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 16 tuổi (Nguyễn Tất Th: 15 tuổi 11 tháng 08 ngày và Trần Văn S: 14 tuổi 10 tháng 09 ngày) nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 60, điều 69, điều 74 BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và ấn định thời gian thử thách nhất định cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở Th người công dân lương thiện, sống có ích cho xã hội và cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Đại diện gia đình các bị cáo Th, S đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình cháu Bùi Trung T, đại diện hợp pháp của cháu T (chị Bùi Thị V) đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường của các bị cáo và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiền Hải đã thu giữ và quản lý 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 47,5cm, nắm cầm tròn bọc băng dính đen dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5cm, bản rộng 02 cm có một đầu nhọn và 01 con dao bấm bằng kim loại dài 19cm, cán dao ốp một phần nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8cm, bản rộng 1,5cm, một đầu nhọn. Toàn bộ số vật chứng trên là hung khí dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này có Tạ Văn Du khi đi qua gần khu vực cổng trường THCS xã NTh đã vô tình gặp S và Th, sau đó Du có chở S lên phía cổng trường THCS xã NTh. Tuy nhiên qua điều tra xác định khi gặp S và Th, Du có hỏi S và Th là đi đâu? Làm gì? Thì cả S và Th đều chỉ nói là đi đánh nhau, chứ không nói cụ thể là đánh ai; Khi S nhờ Du chở lên cổng trường, một lát sau Du mới biết S và Th tìm, đánh nhau với Nhật và T. Hơn nữa khi hai bên đánh nhau, Du chỉ đứng xem chứ không có bất kỳ lời nói, hành vi gì để kích Đng, thúc đẩy việc S và Th thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy Tạ Văn Du không có lỗi, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không xử lý đối với Du là có căn cứ và phù hợp.

[9] Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm h khoản 1 điều 48; điều 45; điều 47; Khoản 1, khoản 2 điều 60; điều 20; điều 53; điều 69; điều 74 của Bộ luật hình sự ; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Nguyễn Tất Th.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/12/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Tất Th cho Ủy ban nhân dân xã HC, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tất Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm h khoản 1 điều 48; điều 45; điều 47; Khoản 1, khoản 2 điều 60; điều 20; điều 53; điều 69; điều 74 của Bộ luật hình sự ; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Trần Văn S.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/12/2017.

Giao bị cáo Trần Văn S cho Ủy ban nhân dân xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3.Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết

4.Về vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS; khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 47,5cm, nắm cầm tròn bọc băng dính đen dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5cm, bản rộng 2cm có một đầu nhọn và 01 con dao bấm bằng kim loại dài 19cm, cán dao ốp một phần nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8cm, bản rộng 1,5cm, một đầu nhọn

5.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Tất Th, Trần Văn S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 của BLTTHS.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/12/2017.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

Bị cáo, người bị hại,
VKSND h Tiền Hải,
Công an huyện,
Phòng KT- THA,
Chi cục THADS,
Lưu hồ sơ, văn phòng;

Phạm Hải Bảo